

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2024/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 12 tháng 7 năm 2024

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 5
	Ngày: 24/7/24

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng phải thu hồi đất; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh chấp thuận; danh mục các dự án chuyển tiếp tại Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND tỉnh; danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh đang còn hiệu lực

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ KHOÁ XIX, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 2584/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2024 và Tờ trình số 2653/TTr-UBND ngày 03/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục các dự án đăng ký mới là 40 dự án, với tổng diện tích 71,39 héc ta (trong đó: Diện tích đất trồng lúa 16,44 héc ta và diện tích các loại đất khác 54,95 héc ta), chi tiết từng huyện, thành, thị như sau:

- Thành phố Việt Trì 04 dự án với diện tích 0,80 héc ta, trong đó: Đất trồng lúa 0,16 héc ta và các loại đất khác 0,64 héc ta.

- Thị xã Phú Thọ 01 dự án với diện tích 1,20 héc ta, trong đó: Đất trồng lúa 0,30 héc ta và các loại đất khác 0,90 héc ta.

- Huyện Đoan Hùng 04 dự án với diện tích 10,27 héc ta, trong đó: Đất trồng lúa 2,13 héc ta và các loại đất khác 8,14 héc ta.

- Huyện Cẩm Khê 02 dự án với diện tích 0,90 héc ta, trong đó: Đất trồng lúa 0,20 héc ta và các loại đất khác 0,70 héc ta.

- Huyện Yên Lập 06 dự án với diện tích 9,29 héc ta, trong đó: Đất trồng lúa 3,05 héc ta và các loại đất khác 6,24 héc ta.

- Huyện Tam Nông 01 dự án với diện tích 20,18 héc ta đất khác.

- Huyện Thanh Thủy 10 dự án với diện tích 9,95 héc ta, trong đó: Đất trồng lúa 7,18 héc ta và các loại đất khác 2,77 héc ta.

- Huyện Thanh Sơn 01 dự án với diện tích 0,53 héc ta, trong đó: Đất trồng lúa 0,51 héc ta và các loại đất khác 0,02 héc ta.

- Huyện Tân Sơn 07 dự án với diện tích 1,69 héc ta, trong đó: Đất trồng lúa 0,43 héc ta và các loại đất khác 1,26 héc ta.

- Các dự án xây dựng công trình điện trên địa bàn các huyện, thành, thị là 04 dự án với diện tích 16,58 héc ta (trong đó: Đất trồng lúa 2,48 héc ta và các loại đất khác 14,10 héc ta).

(Chi tiết có các Biểu số 01 và Biểu số 1.1 đến 1.10 kèm theo).

Điều 2. Thông qua danh mục các dự án chuyển tiếp từ Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Tổng số 152 dự án với tổng diện tích 1.170,156 héc ta (trong đó: Đất trồng lúa 253,469 héc ta; đất rừng sản xuất 274,210 héc ta; đất rừng phòng hộ 0,025 ha và các loại đất khác là 642,452 héc ta) để tiếp tục thực hiện.

(Chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo).

Điều 3. Thông qua danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đang còn hiệu lực

Tổng số có 79 dự án phải điều chỉnh bổ sung với diện tích 204,27 héc ta (trong đó: Đất trồng lúa 31,41 héc ta; đất rừng sản xuất 47,67 héc ta và các loại đất khác 125,19 héc ta), gồm:

- Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022: 08 dự án với diện tích 1,75 héc ta (đất trồng lúa 0,7 héc ta; đất rừng sản xuất 1,05 héc ta).

- Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023: 32 dự án với diện tích 3,07 héc ta (đất rừng sản xuất 3,07 héc ta).

- Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 12/12/2023: 32 dự án với diện tích 7,58 héc ta (đất trồng lúa 2,82 héc ta; đất rừng sản xuất 3,15 héc ta; các loại đất khác 1,61 héc ta).

- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 04/6/2024: 07 dự án với diện tích 191,87 héc ta (đất trồng lúa 27,89 héc ta; đất rừng sản xuất 40,40 héc ta; các loại đất khác 123,58 héc ta).

(Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo)

Điều 4. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khóa XIX, Kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2024, có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2024 và thay thế Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND tỉnh Thông qua danh mục các dự án quốc phòng, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải thu hồi đất; danh mục các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận; danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đang còn hiệu lực./.

Nơi nhận:

- UBTVQH, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ TN&MT);
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- CVP, các PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- TT Công báo - Tin học (VP UBND tỉnh);
- Lưu: VT, CTHĐ¹.

CHỦ TỊCH



Bùi Minh Châu

**TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA
CÔNG CỘNG CÀN THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA
THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013**

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)



STT	Huyện, thành, thị	Số dự án	Tổng diện tích dự kiến (ha)		
			Tổng số	Trong đó:	
				Đất lúa	Các loại đất khác
	Tổng cộng	40	71,39	16,44	54,95
1	Thành phố Việt Trì	4	0,80	0,16	0,64
2	Thị xã Phú Thọ	1	1,20	0,30	0,90
3	Huyện Đoan Hùng	4	10,27	2,13	8,14
4	Huyện Cẩm Khê	2	0,90	0,20	0,70
5	Huyện Yên Lập	6	9,29	3,05	6,24
6	Huyện Tam Nông	1	20,18	-	20,18
7	Huyện Thanh Thủy	10	9,95	7,18	2,77
8	Huyện Thanh Sơn	1	0,53	0,51	0,02
9	Huyện Tân Sơn	7	1,69	0,43	1,26
10	Các dự án điện	4	16,58	2,48	14,10

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Cơ sở pháp lý
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
	Tổng cộng (04 dự án)			0,80	0,16	0,64	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (04 dự án)			0,80	0,16	0,64	
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (04 dự án)			0,80	0,16	0,64	
1	Trụ sở Công an xã Phượng Lâu	Xã Phượng Lâu	Ban QLDA XDCT hạ tầng Thành phố Việt Trì	0,20		0,20	Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 23/5/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Việt Trì
2	Trụ sở Công an xã Kim Đức	Xã Kim Đức	Ban QLDA XDCT hạ tầng Thành phố Việt Trì	0,20		0,20	Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 23/5/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Việt Trì
3	Trụ sở Công an xã Hy Cương	Xã Hy Cương	Ban QLDA XDCT hạ tầng Thành phố Việt Trì	0,20	0,16	0,04	Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 23/5/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Việt Trì
4	Trụ sở Công an xã Thanh Đình	Xã Thanh Đình	Ban QLDA XDCT hạ tầng Thành phố Việt Trì	0,20		0,20	Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 23/5/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Việt Trì

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CƠ SỞ DÙNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ PHÚ THỌ

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
	Tổng cộng (01 dự án)			1,20	0,30	0,90	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (01 dự án)			1,20	0,30	0,90	
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (01 dự án)			1,20	0,30	0,90	
1	Đường giao thông nối từ đường sơ tán dân đi đường nối huyện Phù Ninh đi cụm công nghiệp Bắc Lâm Thao và nhánh rẽ	Xã Phú Hộ	UBND thị xã Phú Thọ	1,20	0,30	0,90	Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND thị xã Phú Thọ Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông nối từ đường sơ tán dân đi đường nối huyện Phù Ninh đi cụm công nghiệp Bắc Lâm Thao và nhánh rẽ

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐOAN HÙNG

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
	TỔNG CỘNG (04 dự án)			10,27	2,13	8,14	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (04 dự án)			10,27	2,13	8,14	
I	<i>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (06 dự án)</i>			<i>0,50</i>	<i>0,46</i>	<i>0,04</i>	
1	Trụ sở Công an xã Phúc Lai	Xã Phúc Lai, Đoan Hùng	UBND huyện Đoan Hùng	0,25	0,23	0,02	Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ thông qua đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ
2	Trụ sở Công an xã Ca Đình	Xã Ca Đình, Đoan Hùng	UBND huyện Đoan Hùng	0,25	0,23	0,02	Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ thông qua đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ
II	<i>Dự án xây dựng khu đô thị, khu dân cư nông thôn; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (01 dự án)</i>			<i>9,33</i>	<i>1,46</i>	<i>7,87</i>	
3	Khu dân cư nông thôn	Xã Sóc Đăng, thị trấn Đoan Hùng	UBND huyện Đoan Hùng	9,33	1,46	7,87	Quyết định số 2837/QĐ-UBND của UBND huyện Đoan Hùng ngày 11/7/2022 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới tại xã Sóc Đăng và thị trấn Đoan Hùng, huyện Đoan Hùng
III	<i>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (01 dự án)</i>			<i>0,44</i>	<i>0,21</i>	<i>0,23</i>	
4	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông	Khu Tân Thành, TT Đoan Hùng	Ban QLDA ĐTXD khu vực huyện Đoan Hùng	0,44	0,21	0,23	Quyết định số 5062a/QĐ-UBND của UBND huyện Đoan Hùng ngày 01/11/2022 về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông khu Tân Thành, thị trấn Đoan Hùng

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CẨM KHÊ

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Cơ sở pháp lý
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
	Tổng cộng (02 dự án)			0,90	0,20	0,70	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (02 dự án)			0,90	0,20	0,70	
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (02 dự án)			0,90	0,20	0,70	
1	Xử lý điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông tại Km28+500 QL.32C, tỉnh Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Sở GTVT	0,20		0,20	Kế hoạch bảo trì năm 2025
2	Xử lý điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đoạn Km47+150 - Km47+850 QL.32C	Huyện Cẩm Khê	Sở GTVT	0,70	0,20	0,50	Kế hoạch bảo trì năm 2025

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN YÊN LẬP

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

DVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
	Tổng cộng (06 dự án)			9,29	3,05	6,24	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (06 dự án)			9,29	3,05	6,24	
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (05 dự án)			7,15	2,15	5,00	
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông kết nối khu 8, xã Mỹ Lung đi xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa	Xã Mỹ Lung	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	1,60	0,60	1,00	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 1394/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của UBND huyện Yên Lập
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã từ khu Liên An, xã Mỹ Lương đi khu Thành Lập, xã Lương Sơn	Xã Lương Sơn	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	1,10	0,40	0,70	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 1580/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của UBND huyện Yên Lập
3	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã từ khu Lương Đầu xã Đồng Thịnh đi khu Xén xã Phúc Khánh	Các xã: Đồng Thịnh, Phúc Khánh	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	1,20	0,20	1,00	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 1585/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của UBND huyện Yên Lập
4	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT từ QL70B đi khu 1, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập	Xã Mỹ Lung	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	2,00	0,70	1,30	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 358/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của UBND huyện Yên Lập
5	Đường giao thông BTXM loại B, khu Dân Tiến đi khu Thi Đưa, xã Đồng Lạc	Xã Đồng Lạc	UBND xã Đồng Lạc	1,25	0,25	1,00	Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND xã Đồng Lạc về việc phê duyệt báo cáo kinh tế, kỹ thuật xây dựng công trình
II	Dự án xây dựng công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm (01 dự án)			2,14	0,90	1,24	
6	Công viên trung tâm huyện Yên Lập	Xã Đồng Thịnh và thị trấn Yên Lập	UBND huyện Yên Lập	2,14	0,90	1,24	Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 26/12/2023 của HĐND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TAM NÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
	Tổng cộng (01 dự án)			20,18	-	20,18	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (01 dự án)			20,18	-	20,18	
I	Dự án xây dựng Khu sản xuất, chế biến nông sản tập trung (01 dự án)			20,18	-	20,18	
1	Dự án Trung tâm chế biến, giao dịch nông sản thực phẩm an toàn và chuyển giao kỹ thuật, vật tư nông nghiệp	Xã Lam Sơn,	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh	20,18		20,18	Văn bản số 175/UBND-KTTH ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc triển khai thực hiện dự án Trung tâm chế biến, giao dịch nông sản thực phẩm an toàn và chuyển giao kỹ thuật, vật tư nông nghiệp tại xã Lam Sơn, huyện Tam Nông

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH THỦY

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
	Tổng cộng (10 dự án)			9,95	7,18	2,77	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (09 dự án)			9,83	7,14	2,69	
I	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (09 dự án)			9,83	7,14	2,69	
1	Chỉnh trang, phát triển đô thị	Khu 6, thị trấn Thanh Thủy	UBND huyện Thanh Thủy	0,42		0,42	Quyết định số 2593/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Thanh Thủy Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
2	Khu dân cư-nông thôn mới	Khu 6 (Khoảnh 6), xã Tu Vũ	UBND huyện Thanh Thủy	1,37	1,30	0,07	Quyết định số 2594/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Thanh Thủy Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
		Khu 16 (Đồng Láng), xã Tu Vũ		1,13	1,03	0,10	Quyết định số 2595/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Thanh Thủy Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
3	Khu dân cư nông thôn mới	Khu 18 (Giếng Đá), xã Hoàng Xá	UBND huyện Thanh Thủy	0,35	0,28	0,07	Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Thanh Thủy Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
4	Khu dân cư nông thôn mới	Khu 1, xã Đoan Hạ	UBND huyện Thanh Thủy	1,73		1,73	Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Thanh Thủy Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
5	Khu dân cư nông thôn mới	Khu 1 (đồng Xa Dâu), xã Bảo Yên	UBND huyện Thanh Thủy	0,65	0,60	0,05	Quyết định số 2583/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Thanh Thủy Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
6	Khu dân cư nông thôn mới	Khu 7 (đồng Trê dưới), xã Tân Phương	UBND huyện Thanh Thủy	1,05	1,00	0,05	Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Thanh Thủy Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
7	Khu dân cư nông thôn mới	Khu 7, xã Thạch Đồng	UBND huyện Thanh Thủy	0,88	0,80	0,08	Quyết định số 2586/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Thanh Thủy Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
8	Khu dân cư nông thôn mới	Khu 6, xã Xuân Lộc	UBND huyện Thanh Thủy	0,92	0,90	0,02	Quyết định số 2587/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Thanh Thủy Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
9	Khu dân cư nông thôn mới	Khu 11, xã Đồng Trung	UBND huyện Thanh Thủy	1,33	1,23	0,10	Quyết định số 2596/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện Thanh Thủy Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (01 dự án)			0,12	0,04	0,08	
10	Cửa hàng giới thiệu sản phẩm nông nghiệp Lê Đình Thương	Khu Ao Trại (Khu 11), xã Đồng Trung	Hộ gia đình Lê Đình Thương	0,12	0,04	0,08	Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND huyện Thanh Thủy Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)



ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó:		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
	Tổng cộng (01 dự án)			0,53	0,51	0,02	
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (01 dự án)			0,53	0,51	0,02	
1	Xây dựng Đình và công trình phụ trợ của Đình Láng Giai	Xã ThẮng Sơn	UBND xã ThẮng Sơn	0,53	0,51	0,02	Văn bản số 2241/UBND-NNTN ngày 6/6/2024 của UBND tỉnh Phú Thọ Chủ trương giao đất khôi phục Xây dựng Đình và công trình phụ trợ của Đình Láng Giai tại xã ThẮng Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TÂN SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó:		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
	Tổng cộng (07 dự án)			1,69	0,43	1,26	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (07 dự án)			1,69	0,43	1,26	
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (06 dự án)			1,19	0,43	0,76	
1	Trụ sở công an xã Xuân Sơn	Xã Xuân Sơn	UBND huyện Tân Sơn	0,20		0,20	Đề án số 1311/ĐA-UBND ngày 13/4/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ về Đảm bảo cơ sở vật chất cho công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ
2	Trụ sở công an xã Minh Đài	Xã Minh Đài		0,16		0,16	
3	Trụ sở công an xã Văn Lương	Xã Văn Lương		0,15		0,15	
4	Trụ sở công an xã Lai Đồng	Xã Lai Đồng		0,28	0,28		
5	Trụ sở công an xã Thạch Kiệt	Xã Thạch Kiệt		0,20	0,15	0,05	
6	Trụ sở công an xã Vinh Tiên	Xã Vinh Tiên		0,20		0,20	
II	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (01 dự án)			0,50		0,50	
7	Dự án giao đất ở để thực hiện các giải pháp giải quyết tình trạng thiếu đất ở cho các đối tượng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	17 xã trên địa bàn huyện	UBND huyện Tân Sơn	0,50		0,50	Văn bản số 3842/UBND-KGVX ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh

DANH MỤC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN CÁC HUYỆN, THÀNH, THỊ

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó:		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
Tổng cộng (04 dự án)				16,58	2,48	14,10	
1	Đường dây và TBA 110kV Phú Hà	Xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ	Ban quản lý dự án lưới điện - Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc	3,50		3,50	Văn bản số 5488/UBND -KTN ngày 08/12/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thống nhất hướng tuyến cho công trình
2	Đường dây và TBA 110kV Tân Sơn	- Các xã: Tân Phú - Văn Lương, Minh Đài, Mỹ Thuận - huyện Tân Sơn. - Các xã: Thục Luyện, Võ Miếu, Dịch Quả thị trấn Thanh Sơn - huyện Thanh Sơn.	Ban quản lý dự án lưới điện - Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc	2,95	0,18	2,77	Văn bản số 5488/UBND -KTN ngày 08/12/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thống nhất hướng tuyến cho công trình
3	Đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên và mở rộng ngăn lộ 500kV tại TBA 500kV Vĩnh Yên	Các xã: Bằng Luân, Phú Lâm, Phúc Lai, Tây Cốc, Ngọc Quan, Yên Kiện, Tiêu Sơn, Minh Tiến, huyện Đoan Hùng	Ban quản lý dự án điện 1	4,71	0,34	4,37	Văn bản số 5669/UBND -KTN ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thống nhất hướng tuyến cho công trình
		Các xã: Trạm Thán, Liên Hoa, Lệ Mỹ, Trung Giáp, Trị Cuộn, huyện Phù Ninh		2,72	0,81	1,91	
4	Đường dây 110kV Cẩm Khê - Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án lưới điện - Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc	0,45	0,20	0,25	Quyết định số 2205/QĐ-EVN-NPC ngày 30/8/2021 của Tổng công ty điện lực miền Bắc về việc giao danh mục và nhiệm vụ quản lý A dự án "Đường dây 110kV Cẩm Khê-Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ" cho Ban Quản lý dự án Lưới điện
		Huyện Tân Sơn		0,35	0,15	0,20	
		Huyện Yên Lập		1,90	0,80	1,10	

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP TỪ NGHỊ QUYẾT SỐ 11/2021/NQ-HĐND NGÀY 12/8/2021 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

DVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Các loại đất khác	
	Tổng số (152 dự án)			1.170,156	253,469	274,210	0,025	642,452	
I	Thành phố Việt Trì (16 dự án)			101,80	57,07	2,00	-	42,73	
1	Đường nối từ đường Hùng Vương qua đường Nguyễn Tất Thành, đường Phù Đổng đến đường Âu Cơ, thành phố Việt Trì	Các phường: Vân Cọ, Vân Phú và xã Phương Lâu	UBND thành phố Việt Trì	18,50	9,80			8,70	Dự án đang triển khai thực hiện thu hồi đất; Thông báo thu hồi đất từ số 2686 đến số 2752/TB-UBND ngày 21/12/2022 của UBND thành phố Việt Trì
2	Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường nội thị thành phố Việt Trì (Đường Tân Viên, đường phố Hoàng Hoa Thám, đường Văn Cao, phường Vân Cọ và đoạn từ nút giao đường Nguyệt Cư đến chợ Minh Phương, phường Minh Phương)	Các phường: Vân Cọ, Minh Phương	Ban QLDA XDCT hạ tầng thành phố Việt Trì	0,09				0,09	Dự án đã thực hiện thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng, đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích và giao đất
3	Khu đô thị mới Nam Minh Phương, thành phố Việt Trì	Các phường: Minh Phương, Minh Nông và xã Thụy Vân	Công ty cổ phần Licogi 14	54,43	36,10			18,33	Dự án đang triển khai thực hiện thu hồi, GPMB
4	Khu nhà ở đô thị Châu Phong tại khu đồng Lạc Ngàn, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì	Phường Dữu Lâu	Công ty cổ phần giao thông Phú Thọ	6,47	3,10			3,37	Dự án đang triển khai thực hiện thu hồi, GPMB
5	Đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án Nhà điều hành và bến đỗ xe tải	Xã Sông Lô	Trung tâm phát triển quỹ đất	0,99	0,20			0,79	Dự án đang triển khai thực hiện thu hồi, GPMB
6	Dự án mở rộng Trụ sở Đảng ủy - HĐND-UBND phường Minh Nông	Phường Minh Nông	UBND phường Minh Nông	0,20	0,15			0,05	Dự án đang triển khai thực hiện thu hồi, GPMB
7	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông (Đoạn từ khu Hòa Phong đi qua trường Mầm non Minh Nông đến nút giao đường Nguyệt Cư); Cải tạo, nâng cấp đường giao thông (Đoạn từ QL 32C đi qua chợ Núi đến khu Thông Đậu)	Phường Minh Nông	UBND phường Minh Nông	0,56	0,39			0,17	Dự án đang triển khai thực hiện thu hồi, GPMB
8	Mở rộng trụ sở làm việc của Đảng ủy, UBND, HĐND xã Sông Lô	Xã Sông Lô	UBND xã Sông Lô	0,34				0,34	Dự án đang triển khai thực hiện thu hồi đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích				Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH		Các loại đất khác
9	Nâng cấp, cải tạo hệ thống Trạm bơm Tân Xuân	Các phường: Minh Nông, Minh Phương và xã Thụy Vân	Sở NN và PTNT	4,50	2,00		2,50	Dự án đã thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng, đang thực hiện chuyển mục đích	
10	Sửa chữa, nâng cấp đường hầm Núi Đồi	Xã Chu Hóa	Ban Chỉ huy quân sự thành phố Việt Trì	2,0		2,0		Dự án đang triển khai thực hiện thu hồi đất	
11	Dự án đường Hòa Phong kéo dài đoạn C9 -E7	Phường Dữu Lâu	Công ty CP đầu tư Hải Hà Land	0,18	0,05		0,13	Đang thực hiện thu hồi giải phóng mặt bằng (liên quan cưỡng chế hai hộ: Lương Công Nghiệp và Hồ Phi Nam)	
12	Đường Trường Chinh (đoạn từ UBND xã Phượng Lâu đến đê hữu Sông Lô)	xã Phượng Lâu và xã Hùng Lô	UBND thành phố Việt Trì	5,02	2,86		2,16	Dự án đang triển khai thực hiện thu hồi đất; Thông báo thu hồi đất từ số 16 -22/TB-UBND ngày 22/01/2022 của UBND thành phố Việt Trì	
13	Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở dân cư tại khu Hà Liễu và khu Quang Trung, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì (Từ đường Quang Trung đến đường Châu Phong)	Gia Cẩm	Ban QLDA XDCT hạ tầng thành phố Việt Trì	1,20	0,12		1,08	Dự án đã thực hiện thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng, đang hoàn thiện thủ tục thu hồi, chuyển mục đích và giao đất tổng thể	
14	Bảo quản, tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử văn hóa Thiên Cổ Miếu, xã Trung Vương	Trung Vương	UBND thành phố Việt Trì	1,01	0,5		0,51	Dự án chưa thực hiện do điều chỉnh nguồn vốn đầu tư	
15	Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở dân cư (từ đường Phù Đồng đến đường Trần Phú)	Phường Dữu Lâu, Tân Dân	Ban QLDA Thành phố	2,91	1,0		1,91	Dự án đã phê duyệt CMB lần 1 tại QĐ 2440/QĐ-UBND, 19/9/2022, chuyển 1200m2 DTL. Dự án đang tiếp tục thực hiện giai đoạn 2	
16	Đường Trần Nguyên Hãn (đoạn từ nút giao đường sắt Hà Nội - Lào Cai đến nút giao đường Hai Bà Trưng), thành phố Việt Trì	Thanh Miếu, trung vương	UBND thành phố Việt Trì	3,4	0,8		2,6	Dự án đã thực hiện thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng, đang hoàn thiện thủ tục thu hồi, chuyển mục đích và giao đất	
II	Huyện Cẩm Khê (27 dự án)			51,74	29,87	0,07	-	21,8	
17	Hệ thống kênh mương hồ Ngòi Giành, tỉnh Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Sở NN&PTNT	6,83	1,74	0,07		5,02	Dự án đang thực hiện
18	Cải tạo, nâng cấp hồ Đát Dội, hồ Dộc Gạo, huyện Cẩm Khê	Các xã: Điều Lương, Phượng Vĩ	Sở NN&PTNT	2,0	0,2			1,8	Đang hoàn thiện chuyển mục đích sử dụng đất
19	Xây dựng khu TĐC xã Yên Dương	Xã Yên Dương	Sở GTVT	1,0	0,8			0,2	
20	Xây dựng khu TĐC xã Chương Xá	Xã Chương Xá	Sở GTVT	0,7				0,7	Dự án đang thực hiện (thuộc các khu tái định cư dự án Đường giao thông liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với QL.70B, QL.32C tỉnh Phú Thọ đi Yên Bái)
21	Xây dựng khu TĐC xã Tạ Xá	Xã Tạ Xá	Sở GTVT	0,8	0,6			0,2	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích				Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:			
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	
22	Xây dựng khu TĐC xã Hương Lung	Xã Hương Lung	Sở GTVT	0,5	0,3		0,2	Dự án đang thực hiện (thuộc các khu tái định cư dự án Đường giao thông liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với QL.70B, QL.32C tỉnh Phú Thọ đi Yên Bái)
23	Xây dựng khu TĐC xã Tiên Lương	Xã Tiên Lương	Sở GTVT	0,8	0,6		0,2	
24	Xây dựng chợ Thụy Liễu	Xã Thụy Liễu	UBND xã Thụy Liễu	0,9	0,9			Dự án đang GPMB
25	Xây dựng chợ Tạ Xá	Khu Đồng Sáu, xã Tạ Xá	UBND xã Tạ Xá	1,0	1,0			Dự án đang GPMB
26	Phục hồi xây dựng lại Đình Cả, xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê	Đình Cả, xã Đồng Lương	UBND xã Đồng Lương	0,13			0,13	Dự án đang GPMB
27	Khu nhà ở tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê	Thị trấn Cẩm Khê	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	8,21	7,8		0,41	Dự án đang GPMB
28	Khu nhà ở tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê (đã được đổi tên thành Khu nhà ở đô thị Đông Viên tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê tại NQ số 02/2022/NQ-HĐND ngày 30/5/2022)	Thị trấn Cẩm Khê	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Đất Mới	4,8	4,1		0,7	Dự án đang GPMB
29	Khu dân cư phía Bắc xã Phú Lạc, huyện Cẩm Khê	Khu Bắc Tiến 2, thuộc địa bàn xã Phú Lạc	Lựa chọn nhà đầu tư-Đầu giá quyền sử dụng đất	3,83	0,91		2,92	Dự án đang GPMB
30	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Xóm Thượng, xã Tuy Lộc, huyện Cẩm Khê	Xã Tuy Lộc	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,9			0,9	Dự án đang GPMB
31	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Thăng Lợi, xã Tuy Lộc, huyện Cẩm Khê	Xã Tuy Lộc	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,41	0,26		0,15	Dự án đang GPMB
32	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Hương Chan 1, xã Hương Lung, huyện Cẩm Khê	Xã Hương Lung	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,35	0,30		0,05	Dự án đang GPMB
33	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Suông 1, xã Hương Lung, huyện Cẩm Khê	Khu Suông 1, xã Hương Lung	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,22			0,22	Dự án đang GPMB
34	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Góc Chói đồng rày, xã Tạ Xá, huyện Cẩm Khê	khu Góc Chói đồng rày, xã Tạ Xá	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,6	0,4		0,2	Dự án đang GPMB
35	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Khe Rành, xã Tạ Xá, huyện Cẩm Khê	Khe Rành, xã Tạ Xá	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,4			0,4	Dự án đang GPMB

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Các loại đất khác	
36	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Đồng Ré - Đồng Sầu, xã Tạ Xá, huyện Cẩm Khê	Xã Tạ Xá	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	2,75	2,65			0,1	Dự án đang GPMB
37	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Gò Hồ Giang, xã Tạ Xá, huyện Cẩm Khê	Xã Tạ Xá	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	3,6				3,6	Dự án đang GPMB
38	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Gò Đá Voi, xã Tạ Xá, huyện Cẩm Khê	Xã Tạ Xá	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	2,7				2,7	Dự án đang GPMB
39	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Nguyễn Huệ, xã Tạ Xá, huyện Cẩm Khê	Xã Tạ Xá	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,3				0,3	Dự án đang GPMB
40	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Nương Sơn, xã Văn Bán, huyện Cẩm Khê	Xã Văn Bán	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	6,5	6,25			0,25	Dự án đang GPMB
41	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu vực xứ Đông Ngói- khu Xóm Giữa, xã Thụy Liễu, huyện Cẩm Khê	Xã Thụy Liễu	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,48	0,33			0,15	Dự án đang GPMB
42	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu vực xứ Độc Đỉnh - khu Xóm Ngoài, xã Thụy Liễu, huyện Cẩm Khê	Xã Thụy Liễu	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,6	0,4			0,2	Dự án đang GPMB
43	Xây dựng hạ tầng đầu giá quyền sử dụng đất tại khu vực xứ Gò Danh - khu Xóm Chùa, xã Thụy Liễu, huyện Cẩm Khê	Xã Thụy Liễu	Ban quản lý đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,43	0,33			0,1	Dự án đang GPMB
III	Huyện Đoan Hùng (05 dự án)			57,57	16,96	2,97	-	37,64	
44	Nâng cấp cải tạo đường TL 319 huyện Đoan Hùng	Các xã: Tây Cốc, Phúc Lai, Bằng Doãn, Minh Lương	UBND huyện Đoan Hùng	28,0	6,0			22,0	Thông báo thu hồi đất số 33/TB-UBND, số 34/TB-UBND, số 35/TB-UBND, số 36/TB-UBND ngày 25/5/2022 của UBND huyện Đoan Hùng để thực hiện dự án: nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 319 huyện Đoan Hùng
45	Khu Trần Bồng Sĩ, khu 10	Xã Bằng Luân	UBND huyện Đoan Hùng	0,85	0,8			0,05	Nghị quyết đã thông qua dự án với diện tích 0,57 ha; trong đó đất lúa 0,52 ha; đất khác 0,05 ha. Nay bổ sung đất lúa: 0,28ha. Tổng diện tích thực hiện dự án sau bổ sung là 0,85ha; trong đó đất lúa 0,8ha, đất khác 0,05ha; Quyết định số 2071/QĐ-UBND của UBND huyện Đoan Hùng ngày 13/5/2024 quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư nông thôn

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích				Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH		Các loại đất khác
46	Xây dựng trận địa súng máy phòng không 12,7mm	Khu Tân Thành, thị trấn Đoàn Hùng	Bộ CHQS tỉnh Phú Thọ	0,1		0,1		Quyết định số 753/QĐ-BTL của Bộ tư lệnh Quân khu 2 ngày 12/6/2020 về việc phê duyệt vị trí xây dựng trận địa súng máy phòng không 12,7mm của Ban CHQS huyện Đoàn Hùng/Bộ CHQS tỉnh Phú Thọ	
47	Xây dựng nghĩa trang (di chuyển nghĩa trang An Thái cũ do dự án: Đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai)	Gò Xa Nhân, Khu Cản Độ, xã Phú Lâm	UBND xã Phú Lâm, huyện Đoàn Hùng	1,3	0,18	1,02	0,1	Đã thu hồi, chưa CME. Quyết định số 2275/QĐ-TTg điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai.	
48	Khu dân cư mới phía Tây Nam thị trấn Đoàn Hùng, huyện Đoàn Hùng	Xã Sóc Đăng và thị trấn Đoàn Hùng	Liên danh Công ty TNHH Xây dựng Tự Lập và công ty cổ phần xây dựng Việt Hùng	27,32	9,98	1,85	15,49	Quyết định số 1107/QĐ-UBND của UBND tỉnh Phú Thọ ngày 17/5/2021 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu dân cư phía Tây Nam, thị trấn Đoàn Hùng, huyện Đoàn Hùng	
IV	Huyện Phù Ninh (01 dự án)			0,8	0,5	-	-	0,3	
49	Khu tái định cư dự án Đường nối từ ĐT.323 đến đường QL2	Huyện Phù Ninh	Sở Giao thông vận tải	0,8	0,5			0,3	Dự án Đường nối từ ĐT.323 đến đường QL2 đang thực hiện
V	Huyện Hạ Hòa (05 dự án)			527,74	27,0	101,66	-	399,08	
50	Dự án Khu dịch vụ đô thị, văn hoá - thể thao và Sân golf Ao Châu thị trấn Hạ Hoà, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Hạ Hoà, huyện Hạ Hoà	Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	487,84	12	96,16	379,68	Nghị quyết đã thông qua diện tích 485,48ha, trong đó: Đất lúa 15,5ha; Đất rừng sản xuất 120,3ha và 349,68ha đất khác. Nay bổ sung 2,36ha đất khác và điều chỉnh cơ cấu loại đất. Tổng diện tích sau bổ sung điều chỉnh là 487,84ha, trong đó: Đất lúa 12ha; Đất rừng sản xuất 96,16ha và 379,68ha đất khác. Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu 1/2000 đã được UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt tại Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 và rà soát hiện trạng sử dụng đất trong phạm vi thực hiện dự án.	
51	Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 314 đoạn từ Âm Hạ đi QL70, huyện Hạ Hòa	Huyện Hạ Hòa	Sở GTVT	14,5	3,0	5,5	6,0	Nghị quyết đã thông qua diện tích 14,5ha, trong đó: Đất lúa 3,0ha; Đất rừng sản xuất 3,5ha và 8,0ha đất khác. Nay điều chỉnh cơ cấu diện tích các loại đất thành: Đất lúa 3,0ha; Đất rừng sản xuất 5,5ha và 6,0ha đất khác	
52	Dự án Cải tạo nâng cấp hệ thống tiêu ngòi Trang, ngòi Hiêng huyện Hạ Hòa (Ngòi Hiêng)	Huyện Hạ Hòa	Sở NN&PTNT	13,0	9,0			4,0	Chuyển tiếp để hoàn thiện chuyển mục đích sử dụng đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích				Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH		Các loại đất khác
53	Cải tạo, nâng cấp đoạn Km1,5-Km11,9 Tuyến đê tả sông Thao, huyện Hạ Hòa	Huyện Hạ Hòa	Sở NN&PTNT	7,0	3,0			4,0	Chuyển tiếp để hoàn thiện chuyển mục đích sử dụng đất
54	Kè bảo vệ bờ tả sông Thao đoạn từ thị trấn Hạ Hòa đến xã Lang Sơn, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	Sở NN&PTNT	5,4				5,4	Dự án đang thực hiện
VI	Huyện Tân Sơn (05 dự án)			14,10	3,10	6,20	-	4,80	
55	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông tại Km111+200 - Km112+000 QL.32, tỉnh Phú Thọ	huyện Tân Sơn	Sở GTVT	1,1		0,8		0,3	Để thực hiện chuyển mục đích và giao đất
56	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông trên Đèo Cón (tại Km4+400 - Km4+750; Km5+700 - Km5+920 và Km9+180 - Km9+430), QL.32B, tỉnh Phú Thọ	huyện Tân Sơn	Sở GTVT	1,7		1,2		0,5	Để thực hiện chuyển mục đích và giao đất
57	Mở rộng khuôn viên Trường Mầm Non Minh Đài	Xã Tân Phú (3 ha), xã Minh Đài (0,3 ha)	UBND huyện Tân Sơn	3,3	1,3			2,0	Công trình đã thực hiện bồi thường GPMB xong. Chuyển tiếp để hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
58	Đường vào Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Tân Sơn	xã Tân Phú	UBND huyện Tân Sơn	2,0	0,1			1,9	Công trình đã thực hiện bồi thường GPMB xong. Chuyển tiếp để hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
59	Di dân tái định cư vùng thiên tai đặc biệt khó khăn xã Đông Sơn, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	Xã Đông Sơn, huyện Tân Sơn	Sở NN&PTNT	6,0	1,7	4,2		0,1	Chuyển tiếp để hoàn thiện chuyển mục đích sử dụng đất
VII	Huyện Thanh Ba (01 dự án)			1,23	0,83	0,13	-	0,27	
60	Khu di tích lịch sử văn hoá Đình Chém	Xã Khải Xuân	UBND xã Khải Xuân	1,23	0,83	0,13		0,27	Đang thực hiện công tác thu hồi, bồi thường GPMB
VIII	Thị xã Phú Thọ (04 dự án)			44,67	12,91	14,14	-	17,62	
61	Nâng cấp cải tạo đường giao thông từ đường nối ĐH 4 đi ĐH 5 đến nút giao IC9, xã Hà Lộc	xã Hà Lộc	UBND xã Hà Lộc	1,2	0,95			0,25	Đã GPMB xong (còn vướng mắc 02 hộ đang giải quyết)
62	Dự án giao đất ở khu dân cư Dốc Đằm	Xã Hà Thạch	UBND thị xã Phú Thọ	0,4				0,4	Đang thực hiện để giải quyết tồn tại thu hồi KCN Phú Hà

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích				Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH		Các loại đất khác
63	Khu đô thị mới Phú Lợi tại phường Hùng Vương và phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ	Phường Hùng Vương, Phong Châu và xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ	Công ty TNHH xây dựng Tự Lập	10,54	4,79			5,75	Nghị quyết đã thông qua 19.58ha, đã thực hiện chuyển mục đích xong 9,04ha (đất lúa: 4.71ha, đất khác: 4.33ha). Còn 10.54ha đang thực hiện
64	Vườn chè chất lượng cao kết hợp với quảng bá thương hiệu chè Phú Thọ	Xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ	Cty TNHH MTV chè Thế hệ mới Phú Thọ	19,74	3,48	14,14		2,12	Dự án nằm trong Kế hoạch sử dụng đất thị xã Phú Thọ 2024; Chủ đầu tư đang xin ý kiến về thủ tục chuyển mục đích đất có nguồn gốc nhận chuyển nhượng của hộ gia đình cá nhân chưa có GCNQSD đất.
		Xã Phú Lộc, Phù Ninh		12,79	3,69			9,10	
IX	Huyện Thanh Thủy (02 dự án)			20,85	10,18	-	-	10,67	
65	Xây dựng Chợ Đồng Luận	Khu 7, xã Đồng Luận (nay là xã Đồng Trung)	UBND xã Đồng Luận	0,35	0,35				Chuyển tiếp để hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích và giao đất; đã thực hiện GPMB xong (do phải phê duyệt bổ sung kinh phí nộp tiền bảo vệ đất chuyên trồng lúa)
66	Khu dân cư nông thôn mới xã Hoàng Xá	Xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy	Công ty TNHH Tự Lập	20,5	9,83			10,67	Dự án đang thực hiện GPMB (Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư)
X	Huyện Thanh Sơn (11 dự án)			58,39	11,24	17,92	-	29,23	
67	Đường GTNT khu Giai Thượng, xã ThẮng Sơn (đi Đình)	Xã ThẮng Sơn	UBND xã ThẮng Sơn	0,15	0,15				Đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích, giao đất
68	Đường GTNT khu Giai Thượng, xã ThẮng Sơn đoạn từ TL 317 đi Nghĩa trang)	Xã ThẮng Sơn	UBND xã ThẮng Sơn	0,04	0,04				Đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích, giao đất
69	Đường GTNT khu Đám Mười, xã Tân Minh	Xã Tân Minh	UBND huyện Thanh Sơn	0,15	0,05			0,10	Đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích, giao đất
70	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã TẮt ThẮng (Đoạn bia tường niếm đi khu 15)	Xã TẮt ThẮng	UBND huyện Thanh Sơn	0,05				0,05	Đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích, giao đất
71	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Võ Miếu (Đoạn xóm VẮng đi xóm Dù, xóm Sang Vương đi Văn Luồng)	Xã Võ Miếu	UBND huyện Thanh Sơn	0,13	0,03	0,07		0,03	Đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng
72	Cải tạo, nâng cấp đường khu Chùng, MẶn, ChẶm 1, xã TẮn LẶp	Xã TẮn LẶp	UBND huyện Thanh Sơn	0,51	0,06	0,4		0,05	Đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng
73	Đường GTNT (khu ĐỒng Cồ, khu BỂn ĐÌNH, và khu 15), đường GTNT mặt bằng BTXM đoạn từ khu BỂn ĐÌNH đi cầu ĐỘc VẮng PhỒ Sỏi, xã ThỰC LUYỆn	Xã ThỰC LUYỆn	UBND xã ThỰC LUYỆn	0,15	0,10			0,05	Đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Các loại đất khác	
74	Dự án Cụm công nghiệp Thục Luyện	Xã Thục Luyện	Công ty TNHH thương mại sản xuất gỗ Hùng Mạnh	46,0	5,5	13,0		27,5	Đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng
75	Khu nhà ở đô thị tại khu Tân Tiến	Thị trấn Thanh Sơn	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	5,7	4,92			0,78	Đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng
76	Trang trại gà thịt Yên Sơn	Xã Yên Sơn	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ ô tô Bắc Việt	4,98		4,45		0,53	Đang thực hiện thủ tục nhận chuyển nhượng
77	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn đấu giá quyền sử dụng đất	Khu Dõn, xã Tân Minh	UBND huyện Thanh Sơn	0,53	0,39			0,14	Đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng
XI	Huyện Tam Nông (05 dự án)			100,91	17,88	61,99	-	21,04	
78	Khu Tái Định cư dự án Đường giao thông liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với QL.70B, QL.32C tỉnh Phú Thọ, đi Yên Bái	xã Lam Sơn, Tam Nông	Sở GTVT	0,87	0,2	0,37		0,3	Dự án đang thực hiện (thuộc các khu tái định cư dự án Đường giao thông liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với QL.70B, QL.32C tỉnh Phú Thọ đi Yên Bái)
79	Đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo sửa chữa nhà Văn hóa tại xã Thọ Văn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	(Khu 1, 4, 5) xã Thọ Văn	UBND xã Thọ Văn	0,29		0,15		0,14	Dự án đang thực hiện
80	Cụm công nghiệp Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	Các xã: Vạn Xuân, Lam Sơn	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Lân Huế	72,75	6,68	46,47		19,60	Dự án đang thực hiện
81	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất khu 4, xã Tề Lễ, huyện Tam Nông	Xã Tề Lễ	UBND huyện Tam Nông	2,0	2,0				Dự án đang thực hiện
82	Khu đất ở dân cư tại thị trấn Hưng Hóa và xã Dân Quyền, huyện Tam Nông	Thị trấn Hưng Hóa và xã Dân Quyền	Đấu thầu hoặc đấu giá lựa chọn chủ đầu tư	25,0	9,0	15,0		1,0	Dự án đang thực hiện
XII	Huyện Yên Lập (17 dự án)			184,98	64,21	65,56	-	55,21	
83	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 313G huyện Tân Sơn (đoạn QL32C đi QL 70B huyện Yên Lập và đường nối QL70B đi đường tỉnh 313D huyện Yên Lập)	Huyện Yên Lập	UBND huyện Yên Lập	35,3	7,5	18,0		9,8	Dự án đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng
84	Xử lý, khắc phục điểm tiềm ẩn giao thông trên Km 40+200, QL70B, tỉnh Phú Thọ	Huyện Yên Lập	Sở GTVT	0,6	0,5			0,1	Chuyển tiếp để thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích				Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH		Các loại đất khác
85	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Xuân An - Trung Sơn, huyện Yên Lập (Kết nối hồ Ngòi Giành)	Huyện Yên Lập	Sở NN&PTNT	25,5	1,5	13,5		10,5	Chuyển tiếp để thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất
86	Hệ thống kênh mương hồ Ngòi Giành	Huyện Yên Lập	Sở NN&PTNT	10,04	5,05	0,73		4,26	Dự án đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng
87	Cụm công nghiệp Đồng Lạc	Xã Đồng Lạc	Công ty Cổ phần tập đoàn Cát Vàng	50,0	6,2	30,5		13,3	Dự án đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng
88	Khu nhà ở đô thị Eco City Yên Lập (52,15 ha)	Thị trấn Yên Lập	Lựa chọn chủ đầu tư theo hình thức đấu thầu dự án có sử dụng đất	42,43	31,97			10,46	Chuyển tiếp để thực hiện thủ tục thu hồi, giải phóng mặt bằng
		Xã Hưng Long		9,72	8,17			1,55	
89	Đấu giá quyền sử dụng đất thôn Quán, xã Thượng Long	Thôn Quán, xã Thượng Long	UBND xã Thượng Long	1,6	0,8			0,8	Chuyển tiếp để thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất
90	Đấu giá quyền sử dụng đất khu Minh Tiến, xã Minh Hòa	Khu Minh Tiến, xã Minh Hòa	UBND xã Minh Hòa	0,18	0,16			0,02	Dự án đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng
91	Đấu giá quyền sử dụng đất Khu Đồng Tiến, xã Đồng Lạc (02 vị trí)	Khu Đồng Tiến, xã Đồng Lạc (02 vị trí)	UBND xã Đồng Lạc	0,66	0,35			0,31	Dự án đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng
92	Trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe Doctorson	Khu Tân Hoa, xã Đồng Thịnh	Ông Trần Tinh Sơn	0,17	0,17				Dự án đang triển khai thực hiện, thuộc dự án thỏa thuận nên việc giải phóng mặt bằng kéo dài
93	Đầu tư xây dựng vườn ươm cây giống phục vụ sản xuất nông lâm nghiệp	Khu Tân An 3, thị trấn Yên Lập	Công ty TNHH TM Tiến Hưng	2,33		2,33			Dự án đang triển khai thực hiện, thuộc dự án thỏa thuận nên việc giải phóng mặt bằng kéo dài
94	Xây dựng hạ tầng đấu giá QSD đất tại khu Đồng Ve, Văn Phú, xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập	Khu Đồng Ve, Văn Phú, xã Mỹ Lương	UBND xã Mỹ Lương	0,19	0,03			0,16	Dự án đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng
95	Xây dựng cầu Máng nối ĐH 97 đến khu Đình, thị trấn Yên Lập	Thị trấn Yên Lập	UBND huyện Yên Lập	0,62	0,12			0,50	Dự án đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng
96	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông tại Km63+150 - Km63+350, Km55+100 - Km55+800 và Km58+300 - Km59+00, QL 70B, tỉnh Phú Thọ	Huyện Yên Lập	Sở GTVT	2,5	0,17	0,5		1,83	Chuyển tiếp để thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất
97	Kè chống sạt lở Ngòi Me và mở rộng nghĩa trang Đồng Quán, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập	Thị trấn Yên Lập	UBND huyện Yên Lập	2,0	0,54			1,46	Dự án đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng
98	Dự án đấu giá QSD đất	Khu Tân Hoa, xã Đồng Thịnh	UBND xã Đồng Thịnh	0,5	0,42			0,08	Dự án đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Các loại đất khác	
99	Dự án đấu giá QSD đất	Khu Quang Trung, xã Phúc Khánh	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện Yên Lập	0,64	0,56			0,08	Dự án đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng
XIII	Các công trình, dự án điện trên địa bàn các huyện, thành, thị (53 dự án)			5,376	1,719	1,570	0,025	2,062	
100	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 10kV lộ 971, 972-TG. Kinh Kệ sang vận hành cấp điện áp 22kV	Thị trấn Lâm Thao - huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,026	0,011			0,0149	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
		Xã Vân Hùng - huyện Lâm Thao		0,022	0,0165			0,0055	
		Xã Sơn Dương - huyện Lâm Thao		0,017	0,011			0,006	
		Xã Phùng Nguyên - huyện Lâm Thao		0,0083	0,0083				
101	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 10kV lộ 973 sau TG 35/10kV Phù Ninh lên vận hành 22kV	Huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,235	0,10	0,035		0,10	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
102	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 10kV lộ 971 sau TG 35/10kV Bãi Bằng lên vận hành 22kV	Huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,10	0,05	0,015		0,035	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
103	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 10kV lộ 973 sau TG 35/10kV Bãi Bằng lên vận hành 22kV	Huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,235	0,11	0,06		0,065	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
104	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 10kV lộ 972 sau TG 35/10kV Bãi Bằng (từ cột XT - 48) lên vận hành 22kV	Huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,115	0,075	0,025		0,015	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
105	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 10kV lộ 971 sau TG 35/10kV Khai Xuân lên vận hành 22kV	Huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,22	0,125	0,03		0,065	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
106	Cải tạo, thay thế thiết bị đường dây 10kV lộ 971 TG Sông Thao 2 và 971 TG Sông Thao 3 lên vận hành cấp điện áp 22kV	Huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0056	0,0056				Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
107	Cải tạo, thay thế thiết bị đường dây 10kV lộ 973 TG Sông Thao 2 lên vận hành cấp điện áp 22kV	Huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0096	0,0039	0,0017		0,004	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
108	Cải tạo, thay thế thiết bị đường dây 10kV lộ 972 TG Sông Thao 1 lên vận hành cấp điện áp 22kV	Huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0045	0,0017			0,0028	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
109	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 10kV lộ 971 TG Yên Mao lên vận hành cấp điện áp 22kV	Huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,1341	0,075	0,014	0,0038	0,0413	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Các loại đất khác	
110	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 10kV lộ 972 TG Đồng Luạn lên vận hành cấp điện áp 22kV	Huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,060	0,033	0,007	0,0017	0,018	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
111	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 10kV lộ 971 trạm Trung gian Cỏ Tiết lên vận hành cấp điện áp 22kV	Xã Cao Xá - huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,006	0,006				Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
		Xã Vĩnh Lại - huyện Lâm Thao		0,01	0,009			0,0006	
		Xã Bản Nguyên - huyện Lâm Thao		0,0011	0,0011				
112	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 6kV và TBA Tiên Kiên 3 lộ 671-E4.2 lên vận hành cấp điện áp 35kV	Xã Tiên Kiên huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0088	0,0055			0,0033	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
113	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: Phường Bạch Hạc, Nông Trang, Tân Dân, Vân Phú Thành phố Việt Trì.	Phường Bạch Hạc - TP Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,005				0,005	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
		Phường Nông Trang - TP Việt Trì		0,003				0,003	
		Phường Tân Dân TP Việt Trì		0,002				0,002	
		Xã Vân Phú - TP Việt Trì		0,005	0,003			0,002	
114	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: Xã Bảo Yên, Trung Nghĩa, Đồng Luạn, Hoàng Xá huyện Thanh Thủy.	Các xã: Bảo Yên, Trung Nghĩa, Đồng Luạn, Hoàng Xá huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0738	0,0316	0,009	0,0158	0,0174	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
115	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: Xã Minh Đài và Thị trấn Thanh Sơn huyện Thanh Sơn.	Xã Minh Đài và Thị trấn Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,004	0,0036			0,0004	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
116	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: TT Hưng Hóa, xã Xuân Lộc, Xuân Quang Huyện Tam Nông.	Xã Bắc Sơn - huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,004				0,004	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích				Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH		Các loại đất khác
117	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: TT Thanh Ba, xã Yên Khê, Hương Xá, Đông Thành huyện Thanh Ba và phường Thanh Vinh thị xã Phú Thọ.	Phường Phong Châu, TX Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,006	0,006			Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất	
		Xã Đỗ Sơn, huyện Thanh Ba		0,012	0,012				
		Xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ		0,0065	0,0065				
118	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: Xã Trạm Thảm huyện Phù Ninh	Xã Trạm Thảm huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,005			0,005	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất	
119	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: Xã Sơn Vi, Chu Hóa, TT Lâm Thao, xã Bán Nguyên, Cao Xá, Sơn Dương, Quỳnh Lâm huyện Lâm Thao.	Xã Sơn Vi - huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0036			0,0036	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất	
120	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: Xã Bằng Giã, Đan Hà, Vô Tranh, Y Sơn, Yên Luật, Hiền Lương huyện Hạ Hòa.	Các xã huyện Hạ Hòa.	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,221	0,042	0,072		0,107	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
121	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: Xã Tiêu Sơn, Hữu Đô, Minh Phú, Hùng Quan, Vụ Quang, Sóc Đăng, Minh Lương, Ngọc Quan, Hùng Quang, Nghinh Xuyên, Ca Đình, Vân Đồn, Phong Phú, Hùng Long huyện Đoan Hùng.	Các xã huyện Đoan Hùng.	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,376	0,06	0,245		0,071	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
122	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: Xã Minh Tân, Tuy Lộc, Tùng Khê huyện Cẩm Khê	Các xã: Minh Tân, Tuy Lộc, Tùng Khê, huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0054	0,0034			0,002	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
123	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: Phường Bạch Hạc, Dữu Lâu, Tân Dân, Vân Phú Thành phố Việt Trì	Via hệ Đ.Nguyễn Du - phường Nông Trang - TP Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0036				0,0036	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
		Phường Bạch Hạc - TP Việt Trì		0,0014				0,0014	
		Phường Tân Dân - TP Việt Trì		0,0012				0,0012	
		Xã Vân Phú - TP Việt Trì		0,002				0,002	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Các loại đất khác	
124	CQT, giảm bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giảm khách hàng điện áp thấp, giảm TTĐN khu vực: Xã Hiền Quan, Thượng Nông, Dị Nậu, Tam Cường, Xuân Quang huyện Tam Nông- TT Đông Phú, xã Phú Lạc, Tuy Lộc huyện Cẩm Khê. Xã Giáp Lai, Văn Miếu huyện Thanh Sơn. Xã Sơn Thủy huyện Thanh Thủy.	Huyện Thanh Sơn, huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0282	0,0105	0,002	0,0037	0,012	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
125	CQT, giảm bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giảm khách hàng điện áp thấp, giảm TTĐN khu vực: Xã An Đạo huyện Phù Ninh. Xã Chế Lưu, Cáo Điền huyện Hạ Hòa. TT Thanh Ba, Xã Hạnh Cù, Đông Thành, Yên Kỳ, Đỗ Sơn huyện Thanh Ba. Xã Hà Thạch, Thanh Hà, phường Âu Cơ Thị xã Phú Thọ.	Xã An Đạo huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,042	0,015	0,009		0,018	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
126	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 35kV giữa lộ 374 trạm 110kV Phú Thọ và lộ 374 trạm 110kV Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Xã Phú Lộc - huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,1592	0,048	0,072		0,0392	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
		Xã Bảo Thanh - huyện Phù Ninh		0,1464		0,096		0,0504	
		Xã Phú Nham - huyện Phù Ninh		0,024	0,024				
		TT Phong Châu huyện Phù Ninh		0,0672	0,0384	0,0288			
127	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 35kV giữa lộ 374 trạm 110kV Ninh Dân và lộ 374 trạm 110kV Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	Xã Trung Giáp huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0784				0,0784	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
		Xã Bảo Thanh huyện Phù Ninh		0,072		0,072			
		Xã Lê Mỹ huyện Phù Ninh		0,0992	0,0432			0,056	
		Xã Liên Hoa huyện Phù Ninh		0,0784	0,0336			0,0448	
		Xã Trạm Thán huyện Phù Ninh		0,1416	0,0576			0,084	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Các loại đất khác	
128	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 35kV giữa lộ 373 trạm 110kV Đông Xuân và lộ 372 trạm 110kV Cẩm Khê khu vực huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0759	0,0607	0,0038		0,0114	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
129	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 35kV giữa lộ 373 trạm 110kV Đông Xuân và lộ 372 trạm 110kV Cẩm Khê khu vực huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	Huyện Yên Lập	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,003	0,003				Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
130	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện TP Việt Trì tỉnh Phú Thọ theo phương án đa chia đa nối (MDMC)	Thành phố Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,10				0,10	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
131	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện TX Phú Thọ tỉnh Phú Thọ theo phương án đa chia đa nối (MDMC)	Thị xã Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,012				0,012	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
132	Đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên và mở rộng ngắn lộ 500kv tại TBA500kv Vĩnh Yên	Các xã: Đại An, Quảng Yên, huyện Thanh Ba	Ban quản lý dự án điện I	1,32	0,25	0,72		0,35	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
133	Cải tạo, nâng tiết diện đường dây 35kV lộ 371; 373; 374 trạm 110kV Cẩm Khê cấp điện cho Thị trấn Yên Lập về Cụm CN thị trấn Yên Lập.	Xã Hương Lung, TT Yên Lập- Huyện Yên Lập	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,01	0,01		0,01	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
134	Thay cáp xuất tuyến lộ 478 và cải tạo mở rộng mương cáp trạm 110kV Bắc Việt Trì (E4.6), tỉnh Phú Thọ	Xã Thụy Vân - TP Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,22				0,22	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
135	Cải tạo đường dây 22kV lộ 473E19.7 Hòa Bình.	Xã Tinh Nhuệ, Huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,016	0,003			0,013	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
136	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cụm Công nghiệp Hợp Hải huyện Lâm Thao theo phương án đa chia đa nối lộ 381-E4.17 (MDMC)	Xã Phùng Nguyễn- huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,015				0,015	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
137	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện nhánh Xuân Lũng - Tiên Kiên, huyện Lâm Thao theo phương án đa chia đa nối lộ 373-E4.10 (MDMC)	Xã Tiên Kiên - huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,01			0,01	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
		Xã Hi Cương- TP Việt Trì		0,01	0,005			0,005	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Các loại đất khác	
138	Nâng cao năng lực truyền tải, giảm tổn thất điện năng đường dây 22kV lộ 473E4.11.	Xã Dân Quyền - huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,01	0,01				Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
		Xuân Lộc- huyện Thanh Thủy		0,02	0,01			0,01	
139	Chống quá tải lưới điện phân phối thành phố Việt Trì năm 2022	Các xã: Hy Cương, Kim Đức, các phường: Thanh Miếu, Tiên Cát, Văn Phú- TP Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,032	0,007			0,025	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
140	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Lâm Thao năm 2022	Xã Sơn Vi- Huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,01			0,01	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
141	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Phù Ninh năm 2022	Các xã trên địa bàn huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,027	0,007			0,02	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
142	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Thanh Sơn năm 2022.	Các xã: Sơn Hùng, Võ Miếu, Thắng Sơn, Cự Đồng, Yên Sơn- Huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0965	0,0365			0,06	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
143	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Tân Sơn năm 2022	Các xã: Mỹ Thuận, Minh Đài, Văn Lương, Xuân Đài- huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0595	0,0275			0,032	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
144	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Thanh Thủy năm 2022	Xã Sơn Thủy- huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,003	0,001			0,002	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
		Xã Thạch Khoán- huyện Thanh Sơn		0,014	0,007			0,007	
145	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Đoan Hùng năm 2022	Các xã: Yên Kiện, Minh Tiến, Minh Phú, Hợp Nhất, Văn Đồn, Phúc Lai, Hùng Long, Văn Du huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,09	0,041	0,019		0,03	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
146	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Thanh Ba năm 2022	Các Xã Hương Xạ, Đại An, Mạn Lạn, Võ Lao, Đông Thành- Huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0274	0,0134	0,014			Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích				Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH		Các loại đất khác
147	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Cẩm Khê năm 2022	Các xã Tạ Xá, Phú Lạc, Hương Lun, Ngô Xá, Yên Tập, Minh Tân, Phượng Vi- Huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,056	0,046			0,01	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
148	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Yên Lập năm 2022	Các xã Xuân An, Hưng Long, Đông Thành, Xuân Thủy, TT Yên Lập Huyện Yên Lập	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,04	0,02			0,02	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
149	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Tam Nông năm 2022	Các xã: Lam Sơn, Bắc Sơn, Hương Nộn- huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,01			0,01	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
150	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Hạ Hòa năm 2022	Các xã: Đại Phạm, Vĩnh Chân (Mai Tùng cũ), Xuân Áng (Lâm Lợi cũ), Vô Tranh, Tứ Hiệp (Lệnh Khanh cũ), Minh Hạc, Gia Điền - huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,045	0,03	0,005		0,01	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
		Xã Phúc Lai- Huyện Đoan Hùng							
151	Chống quá tải lưới điện phân phối thị xã Phú Thọ năm 2022	Các xã Đỗ Xuyên, xã Thanh Hà- Huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,007	0,003			0,004	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
		Các Phường Hùng Vương, phường Âu Cơ, xã Hà Thạch - Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,01	0,004			0,006	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất
152	Dự án Lắp đặt tụ bù trên lưới 110kV TBA 110kV Phố Vàng	Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn	Công ty điện lực Phú Thọ	0,07				0,07	Công trình đang hoàn thiện các thủ tục BT GPMB và thu hồi đất

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG THỰC HIỆN
TẠI CÁC NGHỊ QUYẾT ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA ĐANG CÒN HIỆU LỰC**
(Kèm theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RSX		Các loại đất khác
	TỔNG SỐ (79 dự án)			204,27	31,41	47,67	125,19	
I	Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 (08 dự án)			1,75	0,70	1,05	-	
1	Khu dân cư nông thôn mới (Cầu Kè)	Khu Cầu Kè, Khu 3, xã Phúc Lai	UBND huyện Đoan Hùng	0,5	0,5			Nghị quyết đã thông qua dự án với diện tích 1,7 ha (trong đó: đất lúa 1,6 ha; đất khác 0,1 ha). Nay bổ sung 0,5ha đất lúa. Quyết định số 2073/QĐ-UBND của UBND huyện Đoan Hùng ngày 13/5/2024 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư nông thôn.
2	Khu dân cư nông thôn mới	Khu Phúc Thịnh, xã Tây Cốc	UBND huyện Đoan Hùng	0,2	0,2			Nghị quyết đã thông qua dự án với diện tích 0,65 ha (trong đó: đất lúa 0,6 ha; đất khác 0,05 ha). Nay bổ sung 0,2ha đất lúa. Quyết định số 2070/QĐ-UBND của UBND huyện Đoan Hùng ngày 13/5/2024 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư nông thôn.
3	Dự án xây dựng hạ tầng khu đấu giá quyền sử dụng đất	Khu 5, thị trấn Hùng Sơn	UBND thị trấn Hùng Sơn	-				Nghị quyết đã thông qua tên dự án: "Dự án xây dựng khu đô thị mới" Nay điều chỉnh thành: "Dự án khu đấu giá quyền sử dụng đất" theo QHCT xây dựng, chủ trương đầu tư được duyệt
4	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá quyền sử dụng đất	Khu Đồng Giang, thị trấn Hùng Sơn	UBND thị trấn Hùng Sơn	-				Nghị quyết đã thông qua tên dự án: "Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới". Nay điều chỉnh thành: "Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật đấu giá quyền sử dụng đất" theo QHCT xây dựng, chủ trương đầu tư được duyệt
5	Công trình: Cải tạo, nâng cao năng lực truyền tải đường dây 35kV nhánh rẽ Tạ Xá - Đồng Lương thuộc lộ 371E4.13	Xã Tạ Xá - huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,23 ha (đất lúa: 0,08 ha; đất khác: 0,15 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,18 ha.
		Xã Chương Xá - huyện Cẩm Khê		0,03		0,03		
		Xã Văn Khúc - huyện Cẩm Khê		0,03		0,03		
		Xã Yên Dưỡng - huyện Cẩm Khê		0,03		0,03		
		Xã Điều Lương - huyện Cẩm Khê		0,03		0,03		
		Xã Đồng Lương - huyện Cẩm Khê		0,03		0,03		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
6	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện hạ áp khu vực TP Việt Trì, TX Phú Thọ, huyện Lâm Thao, Phù Ninh năm 2023	Phường Minh Nông, TP Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,64 ha (đất lúa: 0,23 ha; đất khác: 0,41 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,45 ha.
		Phường Minh Nông, TP Việt Trì		0,02	0,02		
		Xã Sông Lô, TP Việt Trì		0,02	0,02		
		Xã Hà Lộc, TX Phú Thọ		0,03	0,03		
		Phường Âu Cơ, TX Phú Thọ		0,03	0,03		
		Phường Phong Châu, TX Phú Thọ		0,03	0,03		
		Xã Đỗ Xuyên, huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Phường Hùng Vương, TX Phú Thọ		0,03	0,03		
		Xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao		0,03	0,03		
		Xã Bản Nguyên, huyện Lâm Thao		0,03	0,03		
		Xã Hạ Giáp, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Phú Nham, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		TT Phong Châu, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
Xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh	0,03	0,03					
7	Công trình: Nâng cao năng lực truyền tải đường dây 35kV lộ 373E4.8 (giai đoạn 1)	Xã Địch Quá; huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,11 ha (đất lúa: 0,05 ha; đất khác: 0,06 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,09 ha.
		Xã Võ Miếu; huyện Thanh Sơn		0,03	0,03		
		Xã Văn Miếu; huyện Thanh Sơn		0,03	0,03		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
8	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện hạ áp khu vực huyện Thanh Ba, Đoan Hùng, Hạ Hòa năm 2023	Xã Hoàng Cương, huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,49 ha (đất lúa: 0,19 ha; đất khác: 0,30 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,33 ha.
		Xã Đông Xuân, huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Đông Thành, huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Vụ Quang, huyện Đoan Hùng		0,03	0,03		
		Xã Minh Tiến, huyện Đoan Hùng		0,03	0,03		
		Xã Chân Mộng, huyện Đoan Hùng		0,03	0,03		
		Xã Minh Lương, huyện Đoan Hùng		0,03	0,03		
		Xã Đan Thượng, huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		
		Xã Âm Hạ, huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		
		Xã Hà Lương, huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		
		Xã Đan Thượng, huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		
II	Nghị quyết 08/2023/ NQ-HĐND ngày 14/7/2023 (32 dự án)		3,07	-	3,07	-	
9	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 35kV giữa lộ 373 trạm 110kV Phù Ninh và lộ 372 trạm 110kV Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,31 ha (đất lúa: 0,09 ha; đất khác: 0,22 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,12 ha.
		Xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao		0,03	0,03		
		Xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao		0,03	0,03		
		Xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao		0,03	0,03		
10	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 22kV giữa lộ 471 trạm 110kV Phú Thọ và lộ 472 trạm 110kV Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,23 ha (đất lúa: 0,07 ha; đất khác: 0,17 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,12 ha.
		Xã Khai Xuân, huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Trung Giáp, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
11	Mạch vòng 22kV giữa lộ 471 trạm 110kV Thanh Thủy và 473 trạm 110kV Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ	Xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,18 ha (đất lúa: 0,05 ha; đất khác: 0,13 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,09 ha.
		Xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy		0,03	0,03		
		Xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy		0,03	0,03		
12	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 22kV giữa lộ 471 trạm 110kV Đoàn Hùng và lộ 476 trạm 110kV Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ	TT Đoàn Hùng, huyện Đoàn Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,24 ha (đất lúa: 0,07 ha; đất khác: 0,17 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,12 ha.
		Xã Ngọc Quan, huyện Đoàn Hùng		0,03	0,03		
		Xã Chí Đám, huyện Đoàn Hùng		0,03	0,03		
		Xã Vân Du, huyện Đoàn Hùng		0,03	0,03		
13	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 35kV giữa lộ 372 trạm 110kV Đồng Xuân và lộ 371 trạm 110kV Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	TT Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,20 ha (đất lúa: 0,06 ha; đất khác: 0,14 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,09 ha.
		Xã Minh Hạc, huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		
		Xã Lang Sơn, huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		
14	Mạch vòng 22kV giữa lộ 474 trạm 110kV Phố Vàng và lộ 478 trạm 110kV Phố Vàng, tỉnh Phú Thọ	TT Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,10 ha (đất lúa: 0,03 ha; đất khác: 0,07 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,06 ha.
		Xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn		0,03	0,03		
15	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 35kV giữa lộ 374 trạm 110kV Phố Vàng và lộ 375 trạm 110kV Ba Khe, tỉnh Phú Thọ (Giai đoạn 1)	Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,38 ha (đất lúa: 0,10 ha; đất khác: 0,28 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,12 ha.
		Xã Tân Phú, huyện Tân Sơn		0,03	0,03		
		Xã Thạch Kiệt, huyện Tân Sơn		0,03	0,03		
		Xã Kiệt Sơn, huyện Tân Sơn		0,03	0,03		
16	ĐZ 22kV mạch kép lộ 471+473 trạm 110kV Cẩm Khê cấp điện cho KCN Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	Xã Sơn Tinh, huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,23 ha (đất lúa: 0,07 ha; đất khác: 0,16 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,06 ha.
		Xã Xương Thịnh, huyện Cẩm Khê		0,02	0,02		
		TT Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê		0,02	0,02		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
17	Chống quá tải TBA Yên Sơn 1 - xã Yên Sơn; Sơn Hùng 4 - xã Sơn Hùng; Võ Miếu 5, Võ Miếu 6 - xã Võ Miếu; Yên Lương 1 - xã Yên Lương; Tân Lập 2 - xã Tân Lập; Hương Cẩn 8 - xã Hương Cẩn - huyện Thanh Sơn - tỉnh Phú Thọ	Xã Yên Sơn, huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,42 ha (đất lúa: 0,13 ha; đất khác: 0,29 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,10 ha.
		Xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn		0,02	0,02		
		Xã Tân Lập, huyện Thanh Sơn		0,02	0,02		
		Xã Yên Lương, huyện Thanh Sơn		0,02	0,02		
		Xã Hương Cẩn, huyện Thanh Sơn		0,02	0,02		
18	374 Phố Vàng - 373 Cẩm Khê	Xã Minh Đài, huyện Tân Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,61 ha (đất lúa: 0,16 ha; đất khác: 0,45 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,21 ha.
		Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn		0,03	0,03		
		Xã Thu Ngạc, huyện Tân Sơn		0,03	0,03		
		Xã Văn Lương, huyện Tân Sơn		0,03	0,03		
		Xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập		0,03	0,03		
		Xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập		0,03	0,03		
		Xã Phúc Khánh, huyện Yên Lập		0,03	0,03		
19	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Thanh Thủy (năm 2019)	Xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,21 ha (đất lúa: 0,06 ha; đất khác: 0,15ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,05 ha.
		Xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy		0,01	0,01		
		Xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy		0,01	0,01		
20	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Hạ Hòa (năm 2019)	Xã Bằng Giã, huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,24 ha (đất lúa: 0,11 ha; đất khác: 0,13 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,10 ha.
		Xã Gia Điền, huyện Hạ Hòa		0,02	0,02		
		Xã Tứ Hiệp, huyện Hạ Hòa		0,02	0,02		
		Xã Minh Hạc, huyện Hạ Hòa		0,02	0,02		
		Xã Mỹ Lung, huyện Yên lập		0,02	0,02		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
21	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Phù Ninh (năm 2019)	TT Phong Châu, huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,33 ha (đất lúa: 0,11 ha; đất khác: 0,22 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,18 ha.
		Xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Trì Quận, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Khái Xuân, huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
22	Chống quá tải lưới điện phân phối TX Phú Thọ (năm 2019)	Xã Hà Thạch, TX Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,27 ha (đất lúa: 0,12 ha; đất khác: 0,15 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,19 ha.
		Phường Hùng Vương, TX Phú Thọ		0,02	0,02		
		Phường Âu Cơ, TX Phú Thọ		0,02	0,02		
		Xã Đỗ Xuyên, huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Sơn Cương, huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Võ Lao, huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Thanh Hà, huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
23	373 Bắc Việt Trì - 373 Phù Ninh	Xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,17 ha (đất lúa: 0,07 ha; đất khác: 0,10 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,06 ha.
		Xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao		0,02	0,02		
		TT Lâm Thao, huyện Lâm Thao		0,02	0,02		
24	Chống quá tải TG Phù Ninh (Giai đoạn 1)	Xã Văn Lung, TX Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,01	0,01		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,07 ha (đất lúa: 0,02 ha; đất khác: 0,05 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,02 ha.
		Xã Hà Lộc, TX Phú Thọ		0,01	0,01		
25	Cải tạo lưới điện 10KV xã Sai Nga, Sơn Nga, Phùng Xá lên vận hành cấp điện áp 22kV để CQT Trung gian Sông Thao 1, Sông Thao 2, tỉnh Phú Thọ	Xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,10 ha (đất lúa: 0,04 ha; đất khác: 0,06 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,04 ha.
		TT Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê		0,02	0,02		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
26	371 Tam Nông - 371 Trung Hà	Xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,15 ha (đất lúa: 0,06 ha; đất khác: 0,09 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,06 ha.
		Xã Hương Nộn, huyện Tam Nông		0,02	0,02		
		TT Hưng Hóa, huyện Tam Nông		0,02	0,02		
27	373 Đồng Xuân - 374 Cẩm Khê	Xã Đồng Xuân, huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,27 ha (đất lúa: 0,09 ha; đất khác: 0,18 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,12 ha.
		Xã Hanh Cù, huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Mạn Lạn, huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Vĩnh Chân, huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		
28	Xuất tuyến 22kV lộ 475 Trạm 110kV Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	Xã Đỗ Sơn, huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,28 ha (đất lúa: 0,12 ha; đất khác: 0,16 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,10 ha.
		Xã Đỗ Xuyên, huyện Thanh Ba		0,02	0,02		
		Xã Văn Lung, TX Phú Thọ		0,02	0,02		
		Xã Thanh Minh, TX Phú Thọ		0,02	0,02		
		Phường Hùng Vương, TX Phú Thọ		0,02	0,02		
29	Chuyển đổi cấp điện áp 10kV lộ 971 TG Cổ Tiết sang vận hành cấp điện áp 22kV, tỉnh Phú Thọ (Giai đoạn 2)	Xã Hương Nộn, huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,18 ha (đất lúa: 0,08 ha; đất khác: 0,10 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,06 ha.
		Xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông		0,02	0,02		
		TT Hưng Hóa, huyện Tam Nông		0,02	0,02		
30	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Phù Ninh năm 2024	Xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,14 ha (đất lúa: 0,05 ha; đất khác: 0,09 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,09 ha.
		Xã Hạ Giáp, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Bảo Thanh, huyện Phù Ninh		0,03	0,03		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
31	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Đoan Hùng năm 2024	Xã Vân Đồn, huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,01		0,01	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,17 ha (đất lúa: 0,06 ha; đất khác: 0,11 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,05 ha.
		Xã Bằng Doãn, huyện Đoan Hùng		0,01		0,01	
		Xã Vụ Quang, huyện Đoan Hùng		0,01		0,01	
		Xã Hùng Xuyên, huyện Đoan Hùng		0,01		0,01	
		Xã Phú Lâm, huyện Đoan Hùng		0,01		0,01	
32	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Cẩm Khê, Yên Lập năm 2024	Xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02		0,02	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,32 ha (đất lúa: 0,13 ha; đất khác: 0,19 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,14 ha.
		Xã Ngô Xá, huyện Cẩm Khê		0,02		0,02	
		Xã Yên Dưỡng, huyện Cẩm Khê		0,02		0,02	
		Xã Tam Sơn, huyện Cẩm Khê		0,02		0,02	
		TT Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê		0,02		0,02	
		Xã Thượng Long, huyện Yên Lập		0,02		0,02	
		Xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập		0,02		0,02	
33	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Hạ Hòa, Thanh Ba năm 2024	TT Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,31 ha (đất lúa: 0,12 ha; đất khác: 0,19 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,21 ha.
		Xã Đại Phạm, huyện Hạ Hòa		0,03		0,03	
		Xã Gia Diên, huyện Hạ Hòa		0,03		0,03	
		Xã Văn Lang, huyện Hạ Hòa		0,03		0,03	
		Xã Khải Xuân, huyện Thanh Ba		0,03		0,03	
		Xã Đông Thành, huyện Thanh Ba		0,03		0,03	
		TT Thanh Ba, huyện Thanh Ba		0,03		0,03	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
34	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực Thị xã Phú Thọ năm 2024	Xã Sơn Cương, huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,14 ha (đất lúa: 0,05 ha; đất khác: 0,09 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,06 ha.
		Xã Thanh Hà, huyện Thanh Ba		0,02	0,02		
		Xã Hà Thạch, TX Phú Thọ		0,02	0,02		
35	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Tam Nông năm 2024	Xã Thọ Văn, huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,18 ha (đất lúa: 0,07 ha; đất khác: 0,11 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,08 ha.
		Xã Hiền Quan, huyện Tam Nông		0,02	0,02		
		Xã Tê Lẽ, huyện Tam Nông		0,02	0,02		
		Xã Hương Nộn, huyện Tam Nông		0,02	0,02		
36	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Thanh Sơn, Tân Sơn năm 2024	Xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,23 ha (đất lúa: 0,08 ha; đất khác: 0,15 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,15 ha.
		Xã Tát Thẳng, huyện Thanh Sơn		0,02	0,02		
		Xã Vô Miếu, huyện Thanh Sơn		0,02	0,02		
		Xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn		0,03	0,03		
		Xã Yên Lương, huyện Thanh Sơn		0,02	0,02		
		Xã Tam Thanh, huyện Tân Sơn		0,02	0,02		
		Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn		0,02	0,02		
37	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực thành phố Việt Trì, huyện Lâm Thao năm 2024	Phường Tân Dân, TP Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,01	0,01		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,29 ha (đất lúa: 0,08 ha; đất khác: 0,21 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,06 ha.
		Xã Hùng Lô, TP Việt Trì		0,01	0,01		
		Xã Hy Cương, TP Việt Trì		0,02	0,02		
		TT Lâm Thao, huyện Lâm Thao		0,01	0,01		
		Xã Bàn Nguyên, huyện Lâm Thao		0,01	0,01		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):				Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RSX	Các loại đất khác	
38	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Thanh Thủy năm 2024	Xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,08 ha (đất lúa: 0,03 ha; đất khác: 0,05 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,04 ha.	
		Xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy		0,02	0,02			
39	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện huyện Hạ Hòa, Đoàn Hùng theo phương án đa chia đa nối (MDMC)	Xã Tứ Hiệp - huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,31 ha (đất lúa: 0,13 ha; đất khác: 0,18 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,12 ha	
		Xã Gia Điền - huyện Hạ Hòa		0,03	0,03			
		Xã Hà Lương, huyện Hạ Hòa		0,03	0,03			
		Xã Minh Lương, huyện Đoàn Hùng		0,03	0,03			
40	Dự án đầu tư tuyến nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai với cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ	Xã Hà Lộc, Phú Hộ TX Phú Thọ	Sở GTVT	-			Nghị quyết đã thông qua. Nay điều chỉnh tên dự án theo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	
III	Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 12/12/2023 (32 dự án)			7,58	2,82	3,15	1,61	
41	Đường vào khu di tích rừng cấm - giếng mỏ xã Hiền Quan	Xã Hiền Quan	Xã Hiền Quan	2,30	1,12		1,18	Nghị quyết đã thông qua diện tích thực hiện dự án là 2,3 ha (trong đó: 0,4 ha đất lúa và 1,9 ha đất khác). Nay điều chỉnh cơ cấu loại đất thành: 1,12 ha đất lúa và 1,18 ha đất khác.
42	Hạ tầng đất ở khu dân cư	Khu 6, xã Tề Lễ	UBND huyện Tam Nông	0,02	0,02			Nghị quyết đã thông qua diện tích thực hiện dự án là 1,25 ha (trong đó: 1,0 ha đất lúa và 0,25 ha đất khác). Nay bổ sung 0,02 ha đất lúa
43	Trụ sở Công an xã Hoàng Xá	Xã Hoàng Xá	UBND huyện Thanh Thủy	0,18	0,18			Nghị quyết đã thông qua tổng diện tích 0,12 ha đất lúa. Nay bổ sung 0,18ha đất lúa. Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND huyện Thanh Thủy về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư
44	Xây dựng nhà thờ và công trình phụ trợ của giáo họ Gò Xoan	Khu 01, xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy	Tòa Giám Mục Hưng Hóa	0,12			0,12	Nghị quyết đã thông qua tổng diện tích 0,08 ha đất khác. Nay bổ sung 0,12 ha đất khác. Văn bản số 2811/UBND-NNTN ngày 27/7/2023 của UBND tỉnh

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
45	Dự án xây dựng hạ tầng khu đấu giá quyền sử dụng đất	Đồng Vấp, Khu 3, thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao	UBND thị trấn Hùng Sơn	-			Nghị quyết đã thông qua tên dự án: "Dự án Chính trang khu đô thị" Nay điều chỉnh thành: "Dự án Khu đấu giá quyền sử dụng đất tại Đồng Vấp, khu 3, TT Hùng Sơn" theo QHCT xây dựng, chủ trương đầu tư được duyệt
46	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn tại địa bàn xã Phùng Nguyên	khu Đầu Tường, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao	UBND xã Phùng Nguyên	-			Nghị quyết đã thông qua dự án, địa điểm thực hiện tại khu "Đồng Nhà Rèo, xã Phùng Nguyên" Nay điều chỉnh địa điểm thực hiện thành: "khu Đầu Tường, xã Phùng Nguyên".
47	TĐC dự án: Đầu tư xây dựng tuyến nhánh để kết nối từ tuyến chính đến khu CN Cẩm Khê (thuộc dự án: Đường GT liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với QL70B, QL32C tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Yên Bái)	Xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê	Sở GTVT	1,54	1,44	0,10	Nghị quyết đã thông qua với diện tích với 0,7 ha (0,6 ha đất lúa, 0,1 ha đất khác); nay điều chỉnh thành 1,54 ha (1,44 đất lúa, 0,1 ha đất khác)
48	Xuất tuyến 22kV Trạm 110kV Cẩm Khê 2, tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Cẩm Khê - huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02		0,02	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,12 ha (đất lúa: 0,03 ha; đất khác: 0,09 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,02 ha
49	Xuất tuyến 22kV Trạm 110kV Phú Hà, tỉnh Phú Thọ	Xã Hà Lộc - Thị Xã Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02		0,02	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,45 ha (đất lúa: 0,10 ha; đất khác: 0,35 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,02 ha
50	Xuất tuyến 22kV trạm 110kV Trung Hà, tỉnh Phú Thọ	Xã Dân Quyền - Huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,50 ha (đất lúa: 0,20 ha; đất khác: 0,30 ha). Nay bổ sung diện tích đất Rừng sản xuất : 0,03 ha
51	Xuất tuyến 22kV Trạm 110kV Việt Trì 2, tỉnh Phú Thọ	Xã Phượng Lâu - TP Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,76 ha (đất lúa: 0,20 ha; đất khác: 0,56 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,09 ha
		Xã Kim Đức - TP Việt Trì		0,03		0,03	
		Phường Vân Phú - TP Việt Trì		0,03		0,03	
52	Triển khai tự động hóa mạch vòng lưới điện trung áp khu vực tỉnh Phú Thọ năm 2024	Xã Hợp Nhất, huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,45 ha (đất lúa: 0,11 ha; đất khác: 0,34 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,15 ha
		Xã Hùng Long, huyện Đoan Hùng		0,03		0,03	
		Xã Đồng Xuân, huyện Thanh Ba		0,03		0,03	
		Xã Lam Sơn, huyện Tam Nông		0,03		0,03	
		Xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê		0,03		0,03	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):				Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RSX	Các loại đất khác	
53	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung hạ áp huyện Phù Ninh tỉnh Phú Thọ	Xã Trạm Thản - huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,29 ha (đất lúa: 0,07 ha; đất khác: 0,22 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,09 ha
		Xã An Đạo - huyện Phù Ninh		0,03		0,03		
		Xã Phú Nham - huyện Phù Ninh		0,03		0,03		
54	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung hạ áp huyện Đoan Hùng tỉnh Phú Thọ	Xã Sóc Đăng - huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,16 ha (đất lúa: 0,04 ha; đất khác: 0,12 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,06 ha
		Xã Phú Lâm - huyện Đoan Hùng		0,03		0,03		
55	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung hạ áp huyện Thanh Sơn, Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	Xã Cự Đồng - huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,46 ha (đất lúa: 0,11 ha; đất khác: 0,35 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,15 ha) và bổ sung thêm địa phận xã Thu Cúc, Văn Lương và Kiệt Sơn diện tích là: 0,36 ha trong đó: đất lúa 0,06 ha ; đất rừng sản xuất: 0,09 ha , đất khác 0,21 ha)
		Xã Võ Miếu - huyện Thanh Sơn		0,03		0,03		
		Xã Yên Lương - huyện Thanh Sơn		0,03		0,03		
		Xã Tam Thanh - huyện Tân Sơn		0,03		0,03		
		Xã Mỹ Thuận - huyện Tân Sơn		0,03		0,03		
		Xã Kiệt Sơn - huyện Tân Sơn		0,12	0,02	0,03	0,07	
		Xã Thu Cúc - huyện Tân Sơn		0,12	0,02	0,03	0,07	
		Xã Văn Lương - huyện Tân Sơn		0,12	0,02	0,03	0,07	
56	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung hạ áp huyện Cẩm Khê, Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	Xã Văn Khúc - huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,25 ha (đất lúa: 0,06 ha; đất khác: 0,19 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,09 ha
		Xã Phúc Khánh - huyện Yên Lập		0,03		0,03		
		Xã Mỹ Lương - huyện Yên Lập		0,03		0,03		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
57	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung áp TX Phú Thọ, Lâm Thao, Thanh Ba, Hạ Hòa tỉnh Phú Thọ	Phường Phong Châu - TX Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02		0,02	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,39 ha (đất lúa: 0,10 ha; đất khác: 0,29 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,14 ha
		Xã Đỗ Xuyên - huyện Thanh Ba		0,03		0,03	
		Xã Hiền Lương - huyện Hạ Hòa		0,03		0,03	
		Xã Đan Thượng - huyện Hạ Hòa		0,03		0,03	
		Xã Yên Luật - huyện Hạ Hòa		0,03		0,03	
58	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung áp huyện Đoan Hùng tỉnh Phú Thọ	Xã Bằng Luân - huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,58 ha (đất lúa: 0,15 ha; đất khác: 0,43 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,18 ha
		Xã Tây Cốc - huyện Đoan Hùng		0,03		0,03	
		Xã Phú Lâm - huyện Đoan Hùng		0,03		0,03	
		Xã Yên Kiện - huyện Đoan Hùng		0,03		0,03	
		Xã Tiêu Sơn - huyện Đoan Hùng		0,03		0,03	
		Xã Minh Tiến - huyện Đoan Hùng		0,03		0,03	
59	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung áp huyện Cẩm Khê, Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	Xã Đồng Thịnh - huyện Yên Lập	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,24 ha (đất lúa: 0,06 ha; đất khác: 0,18 ha). Nay bổ sung diện tích đất Rừng sản xuất : 0,09 ha
		Xã Phúc Khánh - huyện Yên Lập		0,03		0,03	
		Xã Ngọc Lập - huyện Yên Lập		0,03		0,03	
60	Xây dựng và cải tạo lưới điện trung áp huyện Thanh Sơn, Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	Xã Cự Đồng - huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,27 ha (đất lúa: 0,06 ha; đất khác: 0,21 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,09 ha
		Xã Thảng Sơn - huyện Thanh Sơn		0,03		0,03	
		Xã Hương Cẩn - huyện Thanh Sơn		0,03		0,03	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
61	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện TP Việt Trì, huyện Tam Nông tỉnh Phú Thọ năm 2024 theo phương án đa chia đa nối (MDMC)	Xã Trung Vương - TP Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,61 ha (đất lúa: 0,12 ha; đất khác: 0,46 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,10 ha
		Phường Thọ Sơn - TP Việt Trì		0,02	0,02		
		Phường Bến Gót - TP Việt Trì		0,02	0,02		
		Xã Dân Quyền - huyện Tam Nông		0,02	0,02		
		Xã Xuân Lộc - huyện Thanh Thủy		0,02	0,02		
62	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực thành phố Việt Trì, huyện Lâm Thao, Phù Ninh bổ sung năm 2023	Xã Cao Xá - huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,96 ha (đất lúa: 0,26 ha; đất khác: 0,70 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,28 ha
		Xã Sơn Vi - huyện Lâm Thao		0,02	0,02		
		Phường Minh Phương - TP Việt Trì		0,02	0,02		
		Phường Thọ Sơn - TP Việt Trì		0,02	0,02		
		Xã Trung Vương - TP Việt Trì		0,02	0,02		
		Xã Thụy Vân - TP Việt Trì		0,03	0,03		
		Xã Chu Hóa - TP Việt Trì		0,03	0,03		
		TT Phong Châu - huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Bình Phú - huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Trung Giáp - huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
		Xã Liên Hoa- huyện Phù Ninh		0,03	0,03		
63	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực Thị xã Phú Thọ, huyện Cẩm Khê, Yên Lập bổ sung năm 2023	Phường Âu Cơ - TX Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,82 ha (đất lúa: 0,33 ha; đất khác: 0,49 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,14 ha
		Phường Phong Châu - TX Phú Thọ		0,02	0,02		
		Thị trấn Cẩm Khê - huyện Cẩm Khê		0,02	0,02		
		Xã Điều Lương - huyện Cẩm Khê		0,02	0,02		
		Xã Yên Dương - huyện Cẩm Khê		0,02	0,02		
		Xã Đồng Thịnh - huyện Yên Lập		0,02	0,02		
		Xã Lương Sơn - huyện Yên Lập		0,02	0,02		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
64	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Thanh Ba, Đoan Hùng bổ sung năm 2023	Xã Hùng Long - huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,682 ha (đất lúa: 0,16 ha; đất khác: 0,552 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,24 ha
		Xã Ca Đình - huyện Đoan Hùng		0,03	0,03		
		Xã Minh Lương - huyện Đoan Hùng		0,03	0,03		
		Xã Tiêu Sơn - huyện Đoan Hùng		0,03	0,03		
		Thị trấn Thanh Ba - huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Đồng Xuân - huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Khai Xuân - huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Hanh Cù - huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
65	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Hạ Hòa, Thanh Sơn, Tân Sơn bổ sung năm 2023	Xã Yên Lương - huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 1,04 ha (đất lúa: 0,26 ha; đất khác: 0,78 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,33 ha.
		Xã Yên Sơn - huyện Thanh Sơn		0,03	0,03		
		Xã Cự Đồng - huyện Thanh Sơn		0,03	0,03		
		Xã Tát Thảng - huyện Thanh Sơn		0,03	0,03		
		Xã Khả Cửu - huyện Thanh Sơn		0,03	0,03		
		Xã Tân Phú - huyện Tân Sơn		0,03	0,03		
		Xã Yên Kỳ - huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		
		Xã Tứ Hiệp - huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		
		Xã Lang Sơn - huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		
		Xã Minh Hạc - huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		
		Thị trấn Hạ Hòa - huyện Hạ Hòa		0,03	0,03		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RSX		Các loại đất khác
66	CQT, giảm bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giảm khách hàng điện áp thấp, giảm TĐN khu vực: TT Hưng Hóa, xã Xuân Lộc, Xuân Quang Huyện Tam Nông	Xã Bắc Sơn - huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03		0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,10 ha (đất lúa: 0,03 ha; đất khác: 0,07 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,03 ha
67	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực Tam Nông, Thanh Thủy bổ sung năm 2023	Xã Hiền Quan - huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02		0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,85 ha (đất lúa: 0,23 ha; đất khác: 0,62 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,20 ha.
		Xã Lam Sơn - huyện Tam Nông		0,02		0,02		
		Xã Dân Quyền - huyện Tam Nông		0,02		0,02		
		Xã Tề Lễ - huyện Tam Nông		0,02		0,02		
		Xã Dị Nậu - huyện Tam Nông		0,02		0,02		
		Xã Bắc Sơn - huyện Tam Nông		0,02		0,02		
		Xã Thọ Văn - huyện Tam Nông		0,02		0,02		
		Xã Đồng Trung - huyện Thanh Thủy		0,02		0,02		
		Xã Bảo Yên - huyện Thanh Thủy		0,02		0,02		
		TT Thanh Thủy - huyện Thanh Thủy		0,02		0,02		
68	CQT, giảm bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giảm khách hàng điện áp thấp, giảm TĐN khu vực: Xã Hiền Quan, Thượng Nông, Dị Nậu, Tam Cường, Xuân Quang huyện Tam Nông. TT Đông Phú, xã Phú Lạc, Tuy Lộc huyện Cẩm Khê. Xã Giáp Lai, Văn Miếu huyện Thanh Sơn. Xã Sơn Thủy huyện Thanh Thủy.	Xã Dân Quyền - huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02		0,02		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,52 ha (đất lúa: 0,16 ha; đất khác: 0,36 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất: 0,12 ha.
		Xã Hiền Quan - huyện Tam Nông		0,02		0,02		
		Xã Dị Nậu - huyện Tam Nông		0,02		0,02		
		Thị trấn Cẩm Khê - huyện Cẩm Khê		0,02		0,02		
		Xã Tuy Lộc - huyện Cẩm Khê		0,02		0,02		
		Xã Phú Lạc - huyện Cẩm Khê		0,02		0,02		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
69	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Cẩm Khê (năm 2019)	Xã Điều Lương - huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,01	0,01		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,23 ha (đất lúa: 0,07 ha; đất khác: 0,16 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,03 ha.
		Xã Tuy Lộc - huyện Cẩm Khê		0,01	0,01		
		Xã Văn Bán - huyện Cẩm Khê		0,01	0,01		
70	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Thanh Ba (năm 2019)	Xã Hoàng Cương - huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,47 ha (đất lúa: 0,14 ha; đất khác: 0,33 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,18 ha.
		Xã Hạnh Cù - huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Ninh Dân - huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Thị trấn Thanh Ba - huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Đông Thành - huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
		Xã Đồng Xuân - huyện Thanh Ba		0,03	0,03		
71	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 22kV giữa lộ 473 trạm 110kV Trung Hà và lộ 478 trạm 110kV Phố Vàng, tỉnh Phú Thọ	Xã Thạch Đồng - Huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,03		Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,46 ha (đất lúa: 0,20 ha; đất khác: 0,26 ha). Nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất : 0,21 ha
		Xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy		0,03	0,03		
		TT Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy		0,03	0,03		
		Xã Xuân Lộc - huyện Thanh Thủy		0,03	0,03		
		Xã Giáp Lai - Huyện Thanh Sơn		0,03	0,03		
		Xã Thạch Khoán - Huyện Thanh Sơn		0,03	0,03		
		TT Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn		0,03	0,03		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RSX		Các loại đất khác
72	Dự án Đầu tư xây dựng Khu tái định cư phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng Cụm công nghiệp Phú Hộ, thị xã Phú Thọ	Xã Phú Hộ, TX Phú Thọ	Ban Quản lý dự án xây dựng thị xã Phú Thọ				Nghị quyết đã thông qua tên dự án: Khu tái định cư, đấu giá quyền sử dụng đất và giao đất ở tại Trần cây Mí, khu 5, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, nay điều chỉnh tên thành "Dự án Đầu tư xây dựng Khu tái định cư phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng Cụm công nghiệp Phú Hộ, thị xã Phú Thọ" theo Văn bản số 77/UBND-CNXD ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Phú Thọ về lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và triển khai dự án Xây dựng hạ tầng khu tái định cư phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng Cụm công nghiệp Phú Hộ	
VIII Nghị quyết số 01/2024/NQ-HBND ngày 04/6/2024 (07 dự án)				191,87	27,89	40,40	123,58	
73	Cụm công nghiệp Phú Hộ	Xã Phú Hộ, TX Phú Thọ	Công ty TNHH Nam Hoàng Việt	75,00	18,50		56,50	Nghị quyết đã thông qua đất lúa: 17,50ha; đất khác: 57,50ha. Nay điều chỉnh cơ cấu diện tích các loại đất thành: Đất lúa: 18,50ha; Đất khác: 56,50ha.
74	Trụ sở Công an xã Đào Xá	Xã Đào Xá, Thanh Thủy	UBND huyện Thanh Thủy	0,10	0,10			Nghị quyết đã thông qua diện tích 0,20 ha đất lúa. Nay bổ sung 0,10ha đất lúa. Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND huyện Thanh Thủy về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư
75	Dự án Cụm công nghiệp Đồng Phì, xã Xuân Áng	Xã Xuân Áng, Hạ Hòa	UBND huyện Hạ Hoà	74,77	9,07	9,60	56,10	Nghị quyết đã thông qua diện tích 74,77 ha (trong đó: đất lúa 8,9 ha, đất rừng sản xuất 4,29ha, đất khác 61,58 ha . Nay điều chỉnh cơ cấu các loại đất thành: đất lúa 9,07 ha, đất rừng sản xuất 9,6ha, đất khác 56,1 ha.
76	Trụ sở Công an huyện	Khu Ngọc Sơn 2, xã Sơn Hùng, Thanh Sơn	Công an tỉnh	4,50	0,22		4,28	Nghị quyết đã thông qua diện tích 4.5ha (trong đó: đất lúa: 0,12ha; đất khác: 4,38ha; chủ đầu tư là UBND huyện Thanh Sơn. Nay điều chỉnh cơ cấu diện tích các loại đất thành: Đất lúa: 0,22ha; Đất khác: 4,28ha và điều chỉnh chủ đầu tư thành: Công an tỉnh
77	Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác, chế biến quặng Quarzit (Tên dự án cũ là: Khai thác, chế biến Quarzit làm phục vụ chảy cho sản xuất phân lân nung chảy và phụ gia nóng chảy cho các lò cao)	Xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn	Công ty cổ phần khoáng sản Tam Thanh	19,50		17,10	2,40	Nghị quyết đã thông qua diện tích 19,50 ha đất rừng phòng hộ. Nay điều chỉnh cơ cấu các loại đất thành: đất rừng sản xuất 17,10 ha; đất khác 2,40 ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RSX		Các loại đất khác
78	Dự án thăm dò, khai thác khoáng sản kaolin-felspat	Khu 5, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn	Công ty TNHH khoáng sản và xây dựng HAT	18,00		13,70	4,30	Nghị quyết đã thông qua diện tích 18,00 ha đất rừng phòng hộ. Nay điều chỉnh cơ cấu các loại đất thành: đất rừng sản xuất 13,70 ha; đất khác 4,30 ha
79	Khu dân cư nông thôn mới dọc ĐT.316G xã Dân Quyền, huyện Tam Nông	Xã Dân Quyền, huyện Tam Nông	Đấu giá lựa chọn Nhà đầu tư	-				Nghị quyết đã thông qua tên dự án là "Điểm dân cư nông thôn dọc ĐT.316G xã Dân Quyền, huyện Tam Nông" nay điều chỉnh tên thành: Khu dân cư nông thôn mới dọc ĐT.316G xã Dân Quyền, huyện Tam Nông